

Số: /QĐ-UBND

Phú Thiện, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân khai kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao kế hoạch vốn sự nghiệp Chương trình MTQG năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - KH tại Tờ trình số 36/TTr-TCKH ngày 31/3/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân khai kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 với tổng kinh phí là 3.120.000.000 đồng (*Ba tỷ, một trăm hai mươi triệu đồng*) cho các địa phương, đơn vị để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 trên địa bàn huyện, cụ thể các nội dung:

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn: 270.000.000 đồng.
- Vệ sinh môi trường nông thôn: 1.852.000.000 đồng.
- Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã: 74.000.000 đồng.
- Hoàn thiện hệ thống Trung tâm VH-TT xã; Nhà VH-Khu thể thao thôn, làng: 190.000.000 đồng.
- Tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ XD NTM: 30.000.000 đồng.
- Hỗ trợ công tác truyền thông về XD NTM: 60.000.000 đồng.
- Hỗ trợ hoạt động cơ quan chỉ đạo các cấp: 230.000.000 đồng.
- Xây dựng đề án thực hiện CT giai đoạn 2021-2025: 50.000.000 đồng.
- Phát triển ngành, nghề nông thôn (OCOP): 364.000.000 đồng.

(Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo)

Điều 2. Các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm:

Quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện các mục tiêu của Chương trình; triển khai thực hiện đúng tiêu chí, định mức, hướng dẫn thực hiện kế hoạch Chương trình MTQG năm 2020; thực hiện chế độ báo cáo, thanh quyết toán kinh phí đúng thời gian, quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND – UBND huyện; Trưởng các Phòng: Tài chính - KH, Nông nghiệp - PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Thiện; các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư có tên tại Điều 1 của Quyết định này và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp - PTNT;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Biểu số 01
KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MÔC XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 03/4 /2020 của UBND huyện Phú Thiện)

ĐVT: Triệu đồng

Kế hoạch năm 2020																				ĐVT: Triệu đồng	
STT	Địa phương, đơn vị	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Thời gian TT-HT	Tổng số	Ngân sách trung ương hỗ trợ															Ngân sách tỉnh hỗ trợ	
					Ngân sách trung ương hỗ trợ	Ngân sách tỉnh hỗ trợ	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Vệ sinh môi trường nông thôn			Hỗ trợ phát triển xã (2)	Hoàn thiện hệ thống Trung tâm VH-TT xã; Nhà VH-Khu thể thao thôn, làng (3)	Tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ XD NTM	Hỗ trợ công tác truyền thông về XD NTM (4)	Duy tu, bảo dưỡng đường (5)	Hỗ trợ hoạt động cơ quan chỉ đạo các cấp (6)	Xây dựng đề án thực hiện Chương trình giải đoạn 2021-2025	Chương trình OCOP (7)	Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (8)		
								Hỗ trợ kiểm nghiệm mẫu nước	Hỗ trợ xây dựng nhà tiêu, chuồng trại hợp vệ sinh (1)	Hỗ trợ xây dựng nhà tiêu, chuồng trại hợp vệ sinh (1)											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20		
	Tổng cộng			3,120.0	3,120.0	-	270.0	15.0	1,837.0	74.0	190.0	30.0	60.0	-	230.0	50.0	364.0	-	-		
I	Cấp xã			2,282.0	2,282.0	-	-	15.0	1,837.0	-	190.0	-	50.0	-	190.0	-	-	-	-		
1	Xã Ia Ake	UBND xã Ia Ake	2020	25.0	25.0								5.0		20.0						
2	Xã Ia Piar	UBND xã Ia Piar	2020	25.0	25.0								5.0		20.0						
3	Xã Ia Peng	UBND xã Ia Peng	2020	25.0	25.0								5.0		20.0						
4	Xã Chroh Poman	UBND xã Chroh Poman	2020	2,082.0	2,082.0			15.0	1,837.0		190.0		10.0		30.0						
5	Xã Ia Hiao	UBND xã Ia Hiao	2020	25.0	25.0								5.0		20.0						
6	Xã Ia Yeng	UBND xã Ia Yeng	2020	25.0	25.0								5.0		20.0						
7	Xã Chư A Thai	UBND xã Chư A Thai	2020	25.0	25.0								5.0		20.0						
8	Xã Ayun Hà	UBND xã Ayun Hà	2020	25.0	25.0								5.0		20.0						
9	Xã Ia Sol	UBND xã Ia Sol	2020	25.0	25.0								5.0		20.0						
II	Các đơn vị			838.0	838.0	-	270.0	-	-	74.0	-	30.0	10.0	-	40.0	50.0	364.0	-	-		
1	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Phú Thiện	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Phú Thiện	2020	270.0	270.0		270.0														

Kế hoạch năm 2020																				
STT		Địa phương, đơn vị	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện	Thời gian TH-HT	Tổng số	Ngân sách trung ương hỗ trợ	Ngân sách tỉnh hỗ trợ	Trong đó												Ngân sách tỉnh hỗ trợ
								Vệ sinh môi trường nông thôn			Hỗ trợ phát triển xã (2)	Hoàn thiện hệ thống Trung tâm VH-TT xã; Nhà VH-Khu thể thao thôn, làng (3)	Tập huấn, nâng cao năng lực cán bộ XD NTM (1)	Hỗ trợ công tác truyền thông về XD NTM (4)	Duy tu, bảo dưỡng đường (5)	Hỗ trợ hoạt động cơ quan chỉ đạo các cấp (6)	Xây dựng đề án thực hiện Chương trình giải tỏa đói nghèo 2021-2025	Chương trình OCOP (7)	Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (8)	
								Đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Hỗ trợ kiểm nghiệm mẫu nước	Hỗ trợ xây dựng nhà tiêu, chuồng trại hợp vệ sinh (1)										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	
2	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Phú Thiện	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Phú Thiện	2020	364.0	364.0												364.0			
3	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Phú Thiện	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Phú Thiện	2020	74.0	74.0					74.0										
4	Văn phòng điều phối NTM cấp huyện, Ban chỉ đạo cấp huyện	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Phú Thiện	2020	130.0	130.0						30.0	10.0			40.0	50.0				

Ghi chú:

Các chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện triển khai theo các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chương trình (TT số 05/2017/TT-BNNPTNT; TT số 43/2017/TT-BTC) và các quy định hiện hành.

- (1) Định mức thực hiện theo Công văn số 3327/STCQLNS ngày 31/12/2019 của STC; Công văn số 17/VPDP-NTM ngày 03/2/2020 của VPDP NTM huyện; hỗ trợ các hộ nghèo xã Chơrơ Poman xây dựng nhà tiêu, chuồng trại HVS.
- (2) Hỗ trợ để thi điểm mô hình đưa cán bộ trẻ về làm việc có thời hạn ở HTX.
- (3) Hỗ trợ hoàn thiện hệ thống : Trung tâm VH-TT xã 40 triệu đồng; Nhà VH-Khu thể thao thôn, làng 150 triệu đồng (05 thôn, làng; mỗi đơn vị 30 triệu đồng); thực hiện hỗ trợ trang thiết bị cho nhà văn hóa xã và 5 nhà văn hóa thôn.
- (4) Hỗ trợ Văn phòng điều phối NTM cấp huyện: Ban chỉ đạo cấp huyện 10 triệu đồng; xã Chơrơ Poman 10 triệu đồng; các xã còn lại mỗi xã 05 triệu đồng; kinh phí còn dư 5 triệu đồng; giao Phòng TCKH nộp trả ngân sách tỉnh theo quy định.
- (5) Hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng, phân bổ sau khi UBND các xã hoàn thành việc lập kế hoạch duy tu, bảo dưỡng theo quy định.
- (6) Hỗ trợ Văn phòng điều phối NTM cấp huyện: Ban chỉ đạo cấp huyện 40 triệu đồng; xã Chơrơ Poman 30 triệu đồng; kinh phí còn dư 20 triệu đồng; giao Phòng TCKH nộp trả ngân sách tỉnh theo quy định.
- (7) Số sản phẩm 02, trong đó: 01 sản phẩm cấp năm 2019 (3-4 sao) và 01 sản phẩm đăng ký năm 2020. Kinh phí hỗ trợ sản phẩm OCOP 320 triệu đồng; kinh phí hỗ trợ tập huấn 30 triệu đồng; kinh phí đánh giá sản phẩm 14 triệu đồng.
- (8) Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, phân bổ sau khi Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện hoàn thành việc lập kế hoạch thực hiện theo quy định.